



Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội:
Nghiên cứu Giáo dục

Website: <https://js.vnu.edu.vn/ER>



Phác thảo một cách tiếp cận mới cho môn học Hoa Kỳ học

Ngô Tự Lập*

*Viện Quốc tế Pháp ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội,
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 22 tháng 5 năm 2018

Chỉnh sửa ngày 11 tháng 6 năm 2018; Chấp nhận đăng ngày 12 tháng 6 năm 2018

Tóm tắt: Bài viết điểm vắn tắt một số khuôn khổ lý thuyết của một số nhà tư tưởng nổi bật trong ngành Hoa Kỳ học (Alexis de Tocqueville, Israel Zangwill, Max Weber, Frederick Jackson Turner) và đưa ra một khuôn khổ lý thuyết riêng, tiếp cận Hoa Kỳ như là một Đặc khu Kinh tế Tự do không chỉ lớn nhất mà còn sớm nhất và thành công nhất trong lịch sử nhân loại.

Từ khóa: Hoa Kỳ học, khu vực học, văn hóa học, nước Mỹ, đặc khu kinh tế tự do.

Lịch sử chưa dài nhưng cũng không còn quá ngắn của Hoa Kỳ là một hiện tượng độc đáo và cực kỳ phức tạp, vì thế, thái độ của người ta đối với Hoa Kỳ cũng đầy mâu thuẫn. Một mặt, thành công của quốc gia này gợi nhiều cảm hứng cho không chỉ dân chúng mà cả các nhà nghiên cứu, đến mức đôi khi nó được thần thánh hóa. Không ai có thể thống kê được hết các tác phẩm viết về quốc gia đặc biệt này. Những đỉnh cao có thể nói là sáng chói của Hoa Kỳ trong mọi lĩnh vực khiến cho cả loài người không chỉ ngưỡng mộ mà còn được hưởng lợi. Một số người coi xã hội Mỹ là hình mẫu để noi theo. Và trên thực tế, hàng triệu người khắp thế giới đang vay mượn không chỉ kỹ thuật mà cả lối sống, cách ăn mặc, cách giải trí và quan niệm thẩm mỹ của người Mỹ. Nhưng mặt khác, mỗi ác cảm đối với Hoa Kỳ cũng chưa bao giờ thuyên giảm. Đôi khi, mỗi ác cảm thậm chí biến thành bạo lực, như những gì

chúng ta chứng kiến vào buổi sáng ngày 11 tháng Chín năm 2001. Trong học thuật, nhiều khía cạnh khác nhau của xã hội Hoa Kỳ cũng là đối tượng phê phán nặng của những học giả như Howard Zinn [1], James Loewen [2] hay Chomsky [3]. Đi xa hơn, có những nhà nghiên cứu, như Emmanuel Todd, lại khẳng định Hoa Kỳ đang tiến đến sự suy vong [4].

Thực ra, trước Emmanuel Todd, đã có nhiều người dự báo về sự suy tàn của Hoa Kỳ. Vào những thập niên 70-80 của thế kỷ XX, người ta còn khẳng định như đinh đóng cột rằng Nhật Bản sẽ vượt, sẽ "mua dân" cả Hoa Kỳ. Liên Xô, trước khi sụp đổ, đã từng đặt ra tham vọng « chôn vùi » Hoa Kỳ với khẩu hiệu "Ai thắng Ai". Ngày nay, với tốc độ phát triển kinh tế ngoạn mục trong gần bốn mươi năm cải cách, Trung Quốc lại đang ở trung tâm của một giả thuyết mới. Nhưng sau mỗi lần chao đảo, Hoa Kỳ lại vươn lên mạnh mẽ. Hoa Kỳ là nước duy nhất trên thế giới đã đi lên không ngừng trong suốt lịch sử hơn hai trăm năm của mình.

Đâu là nguồn gốc của sự năng động và nguồn năng lượng không lồ kia? Cho đến nay,

*ĐT.: 84-903421087.

Email: ngotulap@yahoo.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4139>

ít nhất có bốn lý thuyết có tham vọng trả lời câu hỏi đó.

Thứ nhất là lý thuyết của Alexis de Tocqueville, được ông trình bày trong công trình đồ sộ *Nền dân trị Mỹ* [5]. Theo De Tocqueville, những người Châu Âu di cư đến lục địa mới còn “hoang vu” đã xây dựng một xã hội mới, xã hội dân chủ, trong đó mọi công dân được bình đẳng về cơ hội và chính tinh thần dân chủ đó làm nên sức mạnh của nước Mỹ. De Tocqueville không tuyệt đối hóa nền dân chủ, nhưng ông coi đó là hình mẫu tất yếu của thời đại. Ông tin rằng những khiếm khuyết của nền dân chủ Mỹ có thể được sửa chữa dễ dàng bởi quyền lực tối cao của nhân dân.

Thứ hai là thuyết *Nồi hầm* (Melting Pot) do J. Hector St. John de Crevecoeur đưa ra và trở nên nổi tiếng nhờ vở kịch *The Melting-Pot* của Israel Zangwill [6]. Thật ra, “Nồi Hầm” không hẳn là một lý thuyết hiểu theo nghĩa chặt chẽ của từ này. Nói đúng hơn, đó là ẩn dụ về một xã hội mở, có khả năng tiếp nhận những người nhập cư với quá khứ, truyền thống khác nhau, hòa trộn và chuyển hóa họ thành những “người Mỹ” bình đẳng, có quyền và khát vọng tự do sáng tạo vì mục đích chung.

Thứ ba là lý thuyết của Max Weber trong *Nền đạo đức tin lành và tinh thần của chủ nghĩa tư bản* [7]. Theo Max Weber, bản chất của chủ nghĩa tư bản không phải là sự tìm kiếm lợi nhuận một cách cơ hội, mà là xu hướng tích lũy thuần lý, không ngừng, dựa trên sự tổ chức xã hội thuần lý, trong đó hệ thống luật pháp và sự tồn tại của lao động tự do đóng vai trò quan trọng. Tinh thần của nghĩa tư bản, theo Max Weber, tương hợp với đạo đức Tin Lành của đa số những người di cư từ Châu Âu đến Hoa Kỳ. Những người này coi sự hoàn thành chức phận trong đời sống thế tục như là sự hoàn thành thiên chức, coi thành công trong cuộc đời này như là bằng chứng của sự tuân phục ý Chúa. Không khuyến khích lối sống khổ hạnh, đạo đức Tin Lành thúc đẩy tín đồ làm việc, kiếm nhiều của cải, nhưng không phải để hoang phí mà để tái đầu tư sinh lợi.

Thứ tư là *Biên cương luận* của Frederick Jackson Turner. Trong luận văn *Ý nghĩa của*

đường biên trong lịch sử nước Mỹ (1893) [8], Turner lập luận rằng đối với những người Châu Âu mới di cư đến Mỹ, luôn có một đường biên giới phía Tây, ngăn cách vùng đất đã được những người đến trước khai phá với vùng đất “hoang vu” nơi cả cơ hội lẫn hiểm nguy đang chờ đợi họ. Turner cho rằng chính công cuộc Tây tiến, không ngừng vượt qua biên giới, đã làm nên tính cách Mỹ: thực dụng, quả cảm, nhiệt huyết, dân chủ và mạo hiểm. Những người ủng hộ ý tưởng của Turner về sau thậm chí đi xa hơn, cho rằng lịch sử nước Mỹ chính là những cuộc vượt biên, đầu tiên là các biên giới địa lý, sau đó là biên giới chủng tộc, tôn giáo, văn hóa, và thậm chí là giới tính.

Cả bốn lý thuyết nói trên đều cho chúng ta nhiều lợi ích phương pháp luận trong nghiên cứu và giảng dạy Hoa Kỳ học và đều có nhiều người ủng hộ và phản bác. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ không đi sâu vào những quan điểm ủng hộ hoặc phê phán đó. Dưới đây, chúng tôi sẽ cố gắng đưa ra một cách lý giải khác. Chúng tôi xin bắt đầu bằng những phân tích ít nhiều mang màu sắc kinh tế, nhưng xin khẳng định ngay rằng sẽ rất không đầy đủ nếu chúng ta chỉ xem xét Hoa Kỳ đơn thuần như là đối tượng của kinh tế học.

Theo chúng tôi, cần phải phân biệt ở Hoa Kỳ hai tư cách: tư cách một quốc gia và tư cách một thử nghiệm của nhân loại. Nếu chỉ với tư cách thứ nhất thì Hoa Kỳ, dù là một đế quốc, một siêu cường, cũng sẽ có ngày suy tàn giống như tất cả các đế quốc trước và sau nó. Sức sống mạnh mẽ của Hoa Kỳ là nhờ tư cách thứ hai mà chúng ta sẽ khảo sát kỹ hơn dưới đây. Theo chúng tôi, về bản chất, Hoa Kỳ là một đặc khu kinh tế tự do khổng lồ mà nhân loại đã xây dựng nên một cách tự nhiên cách đây gần ba thế kỷ [9].

Trước khi đi xa hơn, xin dừng lại kỹ hơn về khái niệm này. Sự xuất hiện và thành công của các đặc khu kinh tế tự do, đặc biệt ở các nước và vùng lãnh thổ như Trung Quốc, Philippines và Đài Loan..., khiến nó trở thành đối tượng thu hút sự quan tâm của rất nhiều nhà nghiên cứu trong mấy thập niên cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI. Tuy vậy, thuật ngữ “Đặc khu kinh tế tự

do" trên thực tế chưa thống nhất và nội dung cũng chưa thật chặt chẽ và rõ ràng. Có hai các quan niệm chủ yếu. Quan niệm thứ nhất, cho rằng đó là những lãnh địa công nghiệp chuyên môn hóa được thành lập để sản xuất hàng xuất khẩu, tách rời khỏi chế độ thương mại và thuế quan của một nước và áp dụng chế độ thương mại tự do. Quan niệm thứ hai cho rằng đặc khu kinh tế tự do không chỉ bao gồm khu vực chuyên môn hóa sản xuất hàng xuất khẩu, mà còn bao gồm cả những khu vực được chính phủ cho phép như khu cảng tự do, khu tự do thuế quan, khu mậu dịch tự do, kho quá cảnh... Trong cả hai trường hợp, chúng ta đều có thể hình dung đặc khu kinh tế tự do như một ốc đảo cấy vào trong một quốc gia. Trong ốc đảo đó, các quan hệ kinh tế như thương mại, hải quan..., cũng như các quan hệ văn hóa, xã hội, luật pháp..., đều được tự do hóa ở mức độ khác nhau, cho phép nó trở thành cửa ngõ để tiếp nhận vốn, kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý tiên tiến, đồng thời khai thác một cách hiệu quả các tiềm năng tự nhiên và con người để phát triển. Việc xây dựng các đặc khu kinh tế tự do được giới lãnh đạo nhiều quốc gia đánh giá cao không chỉ vì tính hiệu quả kinh tế, mà còn vì nó cho phép họ tiến hành những thử nghiệm tự do hóa mà không ảnh hưởng đến chế độ chính trị của quốc gia. Nếu thành công, những thử nghiệm này có thể được xem xét để nhân ra toàn quốc.

Người ta thường cho rằng những khu kinh tế tự do hiện đại đầu tiên được xây dựng tại Cao Hùng (Đài Loan) vào năm 1966, sau đó lan rộng sang Hàn Quốc, Malaysia, Philippines, Trung Quốc, Thái Lan và cả Việt Nam. Thực ra từ đầu thế kỷ XIX các hải cảng ở Singapore, Penang, Hongkong và Philippines đã có thể coi là những khu kinh tế tự do. Đến lượt mình, những hải cảng hoặc lãnh thổ này lại có một bậc tiền bối là Hoa Kỳ, một đặc khu kinh tế tự do không chỉ sớm nhất mà còn rộng lớn nhất và thành công nhất. Giống như các Đặc khu kinh tế tự do hiện đại là những ốc đảo cấy vào một quốc gia với những thiết chế ngặt nghèo, Hoa Kỳ, ở thời điểm xuất hiện cách đây hơn hai thế kỷ, là một ốc đảo tự do cấy vào trái đất đang

chìm đắm dưới sự thống trị của thần quyền và vương quyền. Và cũng giống như người dân nghèo Trung Quốc ngày nay đổ xô đến Đặc khu kinh tế Hải Nam hay Thẩm Quyển, người dân khắp Châu Âu của những thế kỷ trước cũng đổ xô đến Tân thế giới với khát vọng làm giàu và tự do, bỏ lại sau lưng cái Thế giới cũ với định kiến và những nền văn hóa khác nhau. Sự hình thành đặc khu kinh tế tự do không lồ này là kết quả của những yếu tố vừa ngẫu nhiên vừa tất nhiên. Yếu tố ngẫu nhiên lớn nhất chính là đặc điểm địa lý của nó: Châu Mỹ nằm tách biệt khỏi vùng Cựu thế giới và vì thế tính chất tự do của nó được thể hiện ở mức tối đa.

Nguồn gốc sự thành công của Hoa Kỳ, theo chúng tôi, nằm ở chỗ đó: Với bản chất là một đặc khu kinh tế tự do, nó cho phép phát huy đến mức cao nhất các quy luật của kinh tế thị trường. Về mặt kinh tế, sự lưu thông tự do của hàng hóa, tiền vốn và lao động cho phép tiết kiệm chi phí và hợp lý hóa sản xuất, đồng thời khai thác một cách hiệu quả những thế mạnh tại chỗ về tài nguyên, thị trường, đất đai, nhân công và văn hóa. Về chính trị - xã hội, cùng với các quy luật của thị trường, việc thoát khỏi sự kiểm tỏa của các thiết chế đã định hình là điều kiện đặc biệt thuận lợi cho sự hình thành một xã hội dân chủ. Đến lượt nó, xu hướng dân chủ hóa xã hội dẫn đến sự giải phóng năng lực sáng tạo của đông đảo các tầng lớp dân chúng. Việc từ bỏ các sai biệt về nguồn gốc giai cấp và văn hóa đồng thời cũng hậu thuẫn cho sự bình đẳng của mọi thành viên xã hội về mặt cơ hội, một nhân tố quan trọng kích thích tính năng động của họ. Và đó chính là cội nguồn sức sống của cộng đồng này, biến nó trở thành một thứ *siêu dân tộc* luôn luôn đứng ở tuyến đầu của sự phát triển.

Nhưng Hoa Kỳ không đơn thuần là một đặc khu kinh tế tự do, mà còn là nơi thử nghiệm chủ nghĩa tự do về văn hóa, chính trị, xã hội và nghệ thuật. Ngày nay, trung tâm của nghệ thuật thế giới không phải là London hay Paris, mà là New York, nơi thử thách đối với hầu hết các nghệ sĩ để đạt được tầm vóc quốc tế. Ngày nay phim ảnh Hoa Kỳ thống trị khắp thế giới cùng với công nghệ cao và đồ ăn nhanh. Chúng ta sẽ

không vội vã kết án tất cả những lời phê phán lối sống Mỹ - đôi khi rất nặng nề - là dễ dãi, nhưng chúng ta cần phải nhìn thấy ở đây sự hòa trộn những giá trị văn hóa đến từ nhiều quốc gia, đồng thời là một quá trình lựa chọn và lan tỏa của chúng. Chính ở cái cộng đồng đa chủng tộc và đa văn hóa này, chúng ta nhìn thấy bóng dáng xa xôi của một thế giới đại đồng mà nhân loại từng mơ ước qua bao nhiêu thế hệ. Chính ở Hoa Kỳ, với quy mô to lớn hơn ở bất cứ nơi nào khác, con người đang bền bỉ thực hiện - mặc dù còn rất lâu mới thực hiện được - cái giấc mơ của Marx và những người tiền bối của Marx về một xã hội phồn vinh, nơi con người có quyền tự do sáng tạo, được bình đẳng về cơ hội, được hưởng thụ theo công hiến, nơi mà các quy luật tự nhiên cho phép con người thể hiện hết khả năng của mình, đồng thời buộc con người phải đối mặt với những thử thách không ngừng.

Đĩ nhiên, Hoa Kỳ không phải là một cộng đồng hoàn hảo, nhưng nó là một cộng đồng có xu hướng và có khả năng tự điều tiết. Mọi cơ chế đã định hình đều có nguy cơ sụp đổ khi hình thức của nó không còn phù hợp với nội dung mà nó mang tên. Nhưng Hoa Kỳ không phải là một cơ chế đã định hình. Là một quốc gia, nó đồng thời cũng là một quá trình thử nghiệm, trong đó sự lựa chọn và đào thải diễn ra không ngừng, mọi thử nghiệm được thực tiễn kiểm nghiệm và mọi sai lầm sẽ được cuộc sống sửa chữa kịp thời. Về điểm này chúng ta có thể so sánh Hoa Kỳ với Liên Xô. Khi mới xuất hiện, Liên Xô cũng từng đóng vai trò một cộng đồng tiên phong, nơi loài người thử nghiệm những ý tưởng phát triển mới mẻ của mình. Tính chất tiên phong của nó đã có sức lôi cuốn mãnh liệt không chỉ đối với nhân dân lao động mà cả với toàn thế giới. Sự giải phóng năng lực sáng tạo của nhân dân cùng với niềm tin vô bờ bến vào lý tưởng cao đẹp của chế độ mới chính là nguồn gốc những tiến bộ vượt bậc của Liên Xô. Nhưng sau đó, Liên Xô dần dần tự khép kín vào những nguyên tắc giáo điều, triệt tiêu khả năng tự đổi mới và tự điều tiết. Nó không còn là một cộng đồng tiên phong nữa và đã bị lịch sử bỏ qua.

Một cách tự nhiên, các giá trị được cuộc sống sàng lọc và kiểm nghiệm, dù ở Hoa Kỳ hay bất kỳ ở nơi nào khác, sẽ được nhân rộng ra toàn thế giới, giống như các phương thuốc mới sẽ được lưu hành rộng rãi sau khi thử nghiệm. Bất chấp vẻ ngoài xô bồ và đôi khi hơi hợt của nó, trong lòng cái gọi là trào lưu “Mỹ hóa” thực chất cũng có hạt nhân là sự lan truyền những giá trị phổ quát. Chính cuộc sống là người có thẩm quyền cao nhất trong việc lựa chọn: trong những gì đến từ Hoa Kỳ, chỉ có những thứ mang giá trị phổ quát mới được đón nhận và tồn tại lâu dài, còn những gì nhất thời, giả dối đều cuối cùng sẽ bị đào thải, không chỉ ở bên ngoài biên giới Hoa Kỳ mà ở chính trong lòng nó.

Những phân tích trên đây cho phép rút ra những nhận thức rất quan trọng và cần thiết không chỉ với chúng ta, những người đang tiếp nhận ảnh hưởng của Hoa Kỳ, mà còn cả với người dân Hoa Kỳ, đặc biệt là những người ở trong bộ máy chính quyền. Việc chính quyền Mỹ liên tục gây chiến ở hàng loạt nước trên thế giới, từ Iraq, Lybia đến Syria vừa qua, cũng như chính sách “Nước Mỹ trên hết” của Donald Trump hiện nay cho thấy các vị tổng thống Mỹ ngày càng có xu hướng tư duy về Hoa Kỳ đơn thuần với tư cách một quốc gia. Chính bằng cách đó, họ đã hạ thấp uy tín, thanh danh mà Hoa Kỳ, bất chấp những cuộc chiến tranh và những chính sách sai lầm nhất thời, đã giành được một cách xứng đáng bằng chế độ dân chủ rộng rãi, bằng những thành tựu trong mọi lĩnh vực và bằng cả hệ thống các tổ chức và luật pháp quốc tế mà nó có công đầu trong việc tạo dựng. Theo chúng tôi, ông Trump và những người kế nhiệm ông cần phải nhận thức được vai trò đầu tàu của Hoa Kỳ, không phải với tư cách một siêu cường - là cái tuy đang hiện hữu nhưng không hề chắc chắn và cũng không hề vĩnh cửu - mà với tư cách của kẻ tiên phong trong những thử nghiệm vì sự tiến bộ. Tư cách này khiến cho Hoa Kỳ tự thân nó đã có vai trò quốc tế. Tư cách này khiến chúng ta, ở mức độ nào đó, có thể coi Hoa Kỳ như là hạt nhân của một thể chế quốc tế, như cái tên thường gọi của nó, *United States* (Hợp chúng quốc), bên cạnh *United Nations* (Liên hợp quốc).

Tóm lại, sức mạnh và vai trò lãnh đạo của Hoa Kỳ nằm ở tính nhân loại của nó. Vấn đề ở chỗ, liệu các nhà lãnh đạo Hoa Kỳ có ngừng tư duy bằng tâm lý dân tộc chủ nghĩa hay không, và liệu các quốc gia khác, thay vì phản ứng một cách quyết liệt trước những ảnh hưởng của Hoa Kỳ, có biết cách nhận ra trong đó những giá trị phổ quát để ứng dụng tại nước mình hay không. Nếu câu trả lời là có, một cuộc đối thoại giữa Hoa Kỳ với Liên Hợp Quốc sẽ có cơ hội trở thành cuộc đối thoại giữa hai tổ chức quốc tế, một tổ chức đại diện cho các thử nghiệm phát triển, còn tổ chức kia, cho các khuôn khổ hợp tác và an ninh.

Tài liệu tham khảo

- [1] Howard Zinn, "A People's History of the United States", New York: The New Press, 1997.
- [2] James W. Loewen, "Lies my Teacher Told Me", New York: Simon and Schuster, 1995.
- [3] Chomsky, Noam. "Secrets, Lies and Democracy". Odonian Press, 2001.
- [4] Emmanuel Todd, "Après L'Empire: essai sur la décomposition du système américain", Paris, Gallimard, 2001.
- [5] Alexis de Tocqueville, "De la Démocratie en Amérique", 4 vols. (1835). Bản tiếng Việt có nhan đề "Nền dân trị Mỹ", Phạm Toàn dịch, Hà Nội: Tri thức, 2007.
- [6] Israel Zangwill, "The Melting-Pot", Bản PDF trên internet: <https://www.gutenberg.org/files/23893/23893-h/23893-h.htm>
- [7] Max Weber, "Nền đạo đức tin lành và tinh thần của chủ nghĩa tư bản", Bùi Văn Nam Sơn, Nguyễn Nghị, Nguyễn Tùng, Trần Hữu Quang dịch, Hà Nội, Tri Thức, 2008.
- [8] Frederick Jackson Turner, "The Significance of the Frontier in American History", Bản PDF trên internet: <http://nationalhumanitiescenter.org/pds/gilded/empire/text1/turner.pdf>
- [9] Ý tưởng này đã được chúng tôi trình bày vắn tắt trong một số bài báo phổ thông, chẳng hạn "Về Hoa Kỳ như một đặc khu kinh tế tự do", in lại trong tập *Minh triết của giới hạn*, Nhà xuất bản Hội Nhà Văn, Hà Nội, 2005. Tr. 273-284.

Sketching A New Approach to American Studies

Ngo Tu Lap

VNU International Francophone Institute, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Abstract: This paper analyzes briefly the theoretical frameworks developed by major thinkers in American Studies (Alexis de Tocqueville, Israel Zangwill, Max Weber, Frederick Jackson Turner) and proposes a new theoretical framework that approaches the USA as the biggest, earliest, and the most successful Special Free Economic Zone in the world history.

Keywords: American studies, area studies, culture studies, USA, Special Free Economic Zone.